

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 38/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đồn, ngày 16 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H1 - Sinh năm: 1989

Nơi đăng ký HKTT: thôn V, xã Q, thị xã B1, tỉnh Quảng Bình.

Chỗ ở hiện nay: thôn Th1, xã Th2, huyện B2, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H2 - Sinh năm: 1988

Nơi cư trú: thôn V, xã Q, thị xã B1, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H1 và anh Nguyễn Văn H2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung:

Chị Phạm Thị H1 và anh Nguyễn Văn H2 thống nhất giao con chung là Nguyễn Duy Q, sinh ngày 24 tháng 11 năm 2009 cho anh Nguyễn Văn H2 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Duy T, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2017 cho chị Phạm Thị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H1 và anh Nguyễn Văn H2 thỏa thuận chị Phạm Thị H1 nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002300 ngày 11 tháng 5 năm 2021. Chị H1 đã nộp đủ tiền án phí theo quy định và được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND xã Quảng Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Dương